NĂM THỨ SÁU SỐ 499 — MỖI SỐ NĂM XU — 壬申年五月廿六日 — NGÀY THỨ TƯ 29 JUIN 1932

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BẢN QUÁN
Số 172, đường Đông-ba, Huế
Hộp thơ: số 61
Giây thép nói: số 52
Giây thép: TIENGDAN — Huế

GIÁ BÁN

	BÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Nửa năm	3$00	6$00
Một tháng	2.50	4.50
Ba tháng	1.50	2.00

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai cần quảng-cáo, việc riêng, xin thương-nghị trước.

Bao giờ sách cũng có trí hơn người mà ta gặp.

Les livres ont toujours plus d'esprit que les hommes que l'on rencontre.
(D'albony)

INDOCHINE N° A 210

MUỐN DU NHẬP HỌC-THUYẾT MỚI CẦN PHẢI CÓ SÁCH DỊCH

Phàm một dân tộc có một thứ tiếng nói riêng, nếu muốn du nhập học thuyết mới của nước ngoài, thì cần phải dịch nói ra tiếng mình mà sau mới phổ cập và mau chóng. Ấy là lệ chung mà ngày nay các nhà học giả đã công nhận. Nước ta học văn hóa Tàu đã vài ngàn năm, mà gọi là người thông Hán học chỉ một phần ít, không sao làm thành cái học phổ thông, nguyên nhân có nhiều cớ, mà «không có sách dịch ra tiếng ta» chính là một cái khuyết điểm rất lớn.

Vẫn biết ngày xưa, nước ta chưa có thứ chữ riêng tiện lợi như chữ quốc-ngữ ngày nay, song ông bà ta xưa cũng đã lưu tâm đến chỗ ấy, nên mới đặt ra một thứ chữ gọi là «chữ nôm» để ghi chép, sau lần lần làm ra thi văn sách vở. Bản «*Phi-sa-tập*» 埤雅集 của Hàn Thuyên, ngày nay không truyền, song nói thi văn quốc âm tất là dùng thứ chữ nôm ấy. Thứ chữ nôm dựa theo lối tượng hình hài thanh, lấy chữ Tàu làm nên, vẫn lộn xộn mà không được tiện lợi (như 吧 (ba), 柒 (bảy), 肆 (bốn), 貳 (hai) v. v.); song đã là một thứ phù hiệu để ghi chép tiếng mẹ đẻ của mình, thành ra thư thi văn nào mà làm và chép bằng thứ chữ ấy thì có vẻ phổ thông hơn chữ Hán nhiều. Nghiệm như truyện *Kiều*, ở trong dùng chữ dùng điển, gần hết là dùng trong sách Tàu, mà đàn bà trẻ con, khắp cả trong nước, đâu đâu cũng có kẻ truyền người đọc. Chưa nói các thứ truyện thông thường như truyện *Lục-vân-Tiên* cùng các thứ tuồng kia. Thế mà nói đến sách dịch thì gần như không có. Ký giả lúc học chữ Hán có thấy một bộ *Kinh Thi*, trên thì chữ Tàu, mà dưới chú nghĩa chữ nôm (theo từng câu). Còn về Triều Tây-sơn, ông Nguyễn Giấp 阮浹, Lục niên Phu-Tử, người Nghệ, có dịch được mấy pho sách, song sách ấy cũng theo triều đại Tây-sơn mà hóa ra tro tàn, không còn di tích lại. Thế là người mình học Tàu đã lâu đời mà thử hỏi có thứ sách Tàu nào dịch ra tiếng nước nhà, chúng ta phải trả lời rằng: tuyệt nhiên không có!

Khuyết điểm Hán học ngày trước đã thế, còn Tây học ngày nay thì thế nào?

Nói cho phải, nước ta từ khoảng có chữ quốc ngữ thông hành, cùng máy in hoạt bản truyền sang, gia dĩ nhân tâm có chiu khuynh hướng về đường tân học, về cách phiên dịch truyền bá có dễ dàng hơn thời đại Hán học trước nhiều. Cứ xem bề biểu diện thì tay phiên dịch một ngày-một đông, sách xuất bản một ngày một thêm, trên các tờ báo không ngày nào không thấy cái quảng cáo giới thiệu sách mới; vào các hàng sách thôi thì nhãn xanh nhãn vàng, ông A soạn thuật, ông T biên dịch, ông X giữ bản quyền... choáng tai lòa mắt, không biết bao nhiêu là sách mới. Thế mà xét đến nội dung thứ sách ấy thì các thứ tiểu thuyết, các môn thi văn, thứ đọc ở trong có thứ nào nói đến triết lý học thuyết và phổ thông thường thức gì không, thì không khác giữa biển tìm bẻo, năm thời mười thuở mới gặp được một vài cánh trôi nổi dữa giòng khơi. Ôi dịch sách! dịch sách! công việc dễ dàng quá, mà có thứ gì là bổ ích cho đường học vấn đâu!

Nói thế, ký giả cũng tự nhận là qua khắc. Đại để gần đây như «*Việt nam sử lược*», «*Nho giáo*», «*Thế giới sử*», «*Gia đình giáo dục*», «*Thế giới cường quốc lược khảo*», v. v. vẫn là sách có giá trị, có giúp ích cho học giới ta; song trên nửa thế kỷ nay, tây học truyền sang xứ ta đã lâu, phong triều quốc ngữ cũng đã tràn khắp trong xứ, mà nói đến sách phổ thông về học thuyết và triết lý, so với đống sách nhảm kia trăm phần không chiếm được một! Tiền đồ học giới nguy hiểm là giường nào!

Ai là người tự xưng nhà soạn thuật, ai mà để tâm đến học thuyết văn minh, có nên quay đầu lại mà gánh cái công việc «dịch sách thiết thiệt có ích kia» không?

Khỉ-ưu-Sinh

Lời phụ. — Ký giả có thấy một vài bản sách dịch của người Nhật trong khoảng Duy tân, một tên người kéo dến trên mười chữ, một tên đất cũng thế, nói lối dịch sách thì ấu trĩ lắm; song họ cần cho du nhập triết lý và học thuyết của Tây phương cho phổ cập trong nước, nên thấy sách gì hay là họ dịch phăng ra, cốt du nhập được tinh thần mà thôi. Còn người mình học tây đã mấy mươi năm mà một quyển *Pháp-Lan-Tây Dân-quốc sử* chưa thấy bản dịch nào, chưa nói sách khác. Tội nghiệp nhỉ!

CHUYỆN ĐỜI

Phu xe ngồi xe

Trong hạng lao động, phu xe là hạng bét. Quanh năm chỉ tối, đem thân làm ngựa không chú cho vô số người cỡi, tình cảnh rất là đáng thương. Người ngồi trên xe với người đứng dưới vát gọng mà kéo, sang hèn cách nhau là giường nào! mà xét ra cho kỹ thì cũng là người cả, chỉ khác nhau là một bên thì trong túi có xu, một bên thì không xu. Thế là người không sang hèn mà đồng xu rẽ ra cái bờ sang hèn vậy.

Một buổi chiều nọ, ký giả đi dạo mát với một người bạn thấy gót đường nọ một bọn phu xe đương ngồi chực khách.

— Mời hai thầy đi xe — phu xe, mời.

— Đi dạo mát, ai cần xe — người bạn của ký giả trả lời lại.

Đi qua một chặng đường thì thấy xe kéo theo sau, trên có người ngồi vếch đốc, gọi chúng tôi mà bảo rằng:

— Tôi cũng đi dạo mát mà đi xe!

Tên kéo xe lại nói tiếp:

— Tôi kéo anh đi một vòng rồi anh trở lại kéo tôi, vì bữa nay ế khách quá!

Ký giả mỉm cười, trong lòng ngẫm nghĩ bỗng nhớ đến năm trên ở trong Nam kỳ giảng thầy phán nọ học chữ Hán (trong Nam mấy thầy phán có thi môn chữ Hán), thầy ta có ra cái đề thi: «*Xa phu thừa xa*» 車夫乘車 để bảo ký giả làm. Nay nhân tấn kịch này, ký giả nhớ lại bài thi ấy, đem luận nguyên văn và có dịch ra quốc văn như sau, để ghi một chuyện có thú trong trò đời:

Nguyên văn:

循環世路風還轉
爲御乘車豈異人
暫軼分明莫我相
軼後論的是前身
一鞭青白分歸鶴
千古升沉大化輪
到底人生無定者
奚人貴論到風塵

Dịch:

Đường thế quanh co sụt lại trồi,
Xe ta lúc kéo lúc ta ngồi.
Cong lưng dong ruổi vòng ba dặm,
Vếch đốc trang nghiêm chiếm một ngôi.
Đen trắng mặt đời xem nhẩm bóng,
Vần xoay máy tạo chuyển từng hồi.
Kiếp người chưn đứng đâu là chắc,
Thưởng thức phong trần để máy ai!

Hải-Âu

HỘI NGHỊ LAUSANNE

Vấn-đề Bồi-thường

Thủ tướng Đức Von-Papen yêu cầu bỏ hẳn bồi khoản

Lausanne, 17 Juin (Havas đẹp.) — Thủ tướng Von-Papen hay tỏ về tình hình tài chính và kinh tế nước Đức. Nói bằng tiếng Pháp, Thủ tướng tuyên bố rằng nước Đức không muốn làm trái với khế ước tự mình đã ký mấy năm trước, nhưng vì tình thế không thể nào theo ý như những hiệp định cũ được.

Thủ tướng bày tỏ những việc đã xảy ra cùng tình hình kinh tế thế giới từ sau khi có chương trình Young đến nay, rồi cắt nghĩa vì sao sự lạc quan phải nhường chỗ cho sự bi quan. Lại cắt nghĩa vì sao cái nguyên nhân chính của sự khốn đốn về kinh tế hiện thời là ở trong cách trả những khoản nợ chính trị.

Trong đoạn thứ hai bài diễn văn, Thủ tướng nói rõ về nội tình nước Đức, và nhắc lại rằng lời tuyên bố của nhà Ngân hàng bồi thường hồi tháng Décembre vừa qua, nói rằng thuế mà ở Đức đã tột bực cao rồi, nhưng các chính phủ ở Đức cũng còn phải đặt thêm thuế mới. Nạn thất nghiệp mỗi ngày mỗi thêm, phong trào cách mệnh càng ngày càng sôi nổi, số vàng và tiền ngoại quốc ở trong nước

(Xem qua trang 2 cột 3)

CHUYỆN LẠ

Làm vua lối mới

(*Tiếp theo*)

Mayrena nằm tại Qui-nhơn, chờ mãi không thấy Chanu-phủ xử đoán cách gì, ngày 25 octobre 1888, bèn đáp tàu ra Hải-phòng để hỏi quan Toàn-quyền. Ở Hải-phòng, đã một năm nay, có tờ báo «Courrier d'Haï-phòng» thường hay đăng công việc của Mayrena ở xứ mọi. Đến Hải-phòng, Mayrena lại ngay nhà in tòa báo Courrier d'Haï-phòng in một mớ nhãng cáp. Xong, anh ta đến tòa Đốc-lý nói với ông Đốc-lý đánh giây thép cho quan Toàn-quyền biết trước rằng ngày mai Hoàng-đế Sédang sẽ đến Hanoï thăm. Quan Toàn-quyền trả lời không tiếp. Hôm ấy, Mayrena đã nêu tiếu. Anh ta phiền phơ thế nào, có một người Tàu, tên là chú A. Kong, chịu xuất ra mấy ngàn bạc, may mấy trăm bộ áo lính cho «đội binh» của vua Marie dệ nhứt ở Sédang. Nằm ở Hải-phòng gần một tháng, thấy công việc không tấn tánh chút nào, ngày 11 Novembre 1888, Mayrena cùng chú A. Kong đáp một chiếc tàu Thụy-điển sang Hương-cảng. Trong khi đưa Mayrena sang Tàu, chiếc tàu ấy treo cờ màu xanh của vua Marie dệ-nhứt!

Đến Hương-cảng, một mặt, Mayrena ra sắc-lệnh cho người nầy chức hầu, cho kẻ kia chức bá; một mặt, [illegible] nước (Anh và Đức) để bàn nước «Liên bang Sédang». Nhưng lãnh sự Anh và Đức đã không chịu tiếp, mà lại mật tin cho lãnh sự Pháp biết. Lãnh sự Pháp liền tin về cho Phủ Toàn-quyền Đông-dương biết.

Hoàng-đế Marie dệ nhứt thấy ở Hương-cảng công việc mình cũng không tấn-tánh, ngày 20 Janvier 1889, theo một chiếc tàu Đức trở về Âu-châu.

Sang tháng Mars năm ấy, Chánh-phủ Đông-dương phái ông Guiomar lên xứ Sédang thu hồi các hiệp ước và hiến pháp của Mayrena lại và tịch biên gia sản của anh ta. Gia sản của Hoàng-đế Marie dệ nhứt rút lại chỉ có mấy cây súng gảy cò và mấy bị ca-tút dẹt!

* *

Mayrena về Paris xin ra mắt ông Thượng thư thuộc địa, ông Thượng thư thuộc địa không tiếp; dâng thơ lên ông giám-quốc, ông giám-quốc không trả lời! Chẳng những thế, Chánh-phủ Đông-dương có gởi sang Pháp-đình một cái đơn của Chú A. Kong kiện Hoàng-đế Marie dệ-nhứt đã gạt chú ấy lấy mấy ngàn bạc. Mayrena sợ, bèn chạy sang nước Bỉ (Belgique). Ở Bỉ được mấy tuần, anh ta vận động lại có một nhà phú hộ xuất cho anh ta mấy ngàn phật lăng. Anh ta liền rủ năm sáu người nước ấy đồng nhau đáp tàu sang Viễn đông, nói rằng đi cai trị nước Liên bang Sédang. Nhưng đến Tinh châu (Singapore), không những bị viên lãnh sự Anh bạc đãi, mà Chánh phủ Đông dương cũng hạ lệnh nói nếu anh ta đến Qui nhơn thì bắt.

Mấy người nước Bỉ thấy thế dần dần đều bỏ anh ta mà trở về nước. Không biết đi đâu, anh ta giắc một người Pháp tên là Scott đến hòn đảo Mã lai, gần Tinh châu, lấy nghề chài lưới, săn bắn mà độ nhựt. Một hôm đi săn bị rắn cắn, Mayrena phát bệnh rồi chết. Ấy là ngày 11 Novembre 1890. (HẾT)

B. L.

THẾ-GIỚI THỜI-BÌNH

Có thể có Nga Nhật chiến tranh không?

Tô-Nga không muốn gây chiến tranh, mà cũng không muốn dự vào cuộc chiến tranh với Nhật-bản. Bài phát biểu của viên nguyên Tổng tư lệnh Đồ-lạc-tư-cơ đích đăng trong số trước, là một cái chứng cớ. Lại cái tin nói Tô-Nga cho phép quân Nhật trú lại các nhà ga ở Trung Đông dặng giữ trật tự trong miền ấy trước kia, lại là một cái chứng cớ chắc chắn hơn nữa.

Nhưng việc đời, có nhiều cái muốn làm mà lại không được làm; trái lại, có nhiều cái không muốn làm mà lại phải làm. Xét cho kỹ thái độ Bạch nga Mãn-châu thế nào, hai nước Nga Nhật đối với nhau thế nào, tình thế nước Nhật trước liệt cường Âu Mỹ thế nào, cùng nội tình nước Nhật thế nào, thì rút cục chúng ta phải kết luận rằng cuộc chiến tranh Nga Nhật thế nào cũng không khỏi, dầu Tô-Nga có không muốn cũng thấy mặc Tô-Nga.

Mấy chạy đường xe hỏa Trung-Đông, toan phá cầu Soungari, biểu tình phản đối Tô-Nga, v. v.., biết bao nhiêu việc tự bọn Bạch-Nga ở Mãn châu gây ra mà Tô-Nga thường phàn nàn. Bọn Bạch-Nga ấy sẽ lợi dụng thời cuộc mà đổi người lửa [illegible] tranh giữa Tô-Nga và nước Mãn-châu mới. Đều ấy họ có thể làm được. Mà ai còn không biết mối quan hệ của Mãn-châu và Nhật-bản là thế nào. Nếu có Nga-Mãn chiến tranh thì Nhật-bản sẽ đội cái danh nghĩa «giữ trật tự» mà can thiệp vào.

Khi đó Nga-Mãn chiến tranh, sẽ quật ra làm Nga-Nhật chiến tranh.

Huống chi trong mấy năm gần đây bọn Bạch-Nga có bịa đặt ra một cuộc nội loạn ở Hải-sâm-uy (Vladivostok), rồi nhờ thế Nhật-bản lập thành quân đội, chực giúp cho quân khởi loạn. Nga đối với Nhật trong việc này, rất lấy làm bất mãn. Còn về bên người Nhật, thì nói quân đội Tô-Nga tụ tập tại biên giới Mãn-châu, rồi phàn nàn và phản đối. Không chứng cớ gì hết, mà phàn nàn phản đối rầm lên, chưng nấy chuyện đủ biết là họ có ý muốn gây chiến với Tô Nga.

Người Nhật có ý muốn gây chiến với Nga, là vì những cớ sau nầy:

Nhật tự biết cách hành động của mình ở Thượng hải là trái lẽ, các nước tư bản Âu Mỹ không bằng lòng, lại biết rằng các nước ấy cũng không tuích chương trình kinh tế năm năm của Tô-Nga; bây giờ muốn chuộc lòng thân tiện của họ thì không gì tốt hơn là đánh Nga, phá hết chương trình nọ đi. Ấy là một.

Hiện trong nước bị cái nạn đảng phái chia rẽ. Chính đảng bảo thủ Seynkai) là đảng được đại thắng trong kỳ tổng tuyển cử vừa rồi, mà cũng phải cái nạn ấy. Một bên, phái cực hữu pha xít liên lạc với các hội kín, gây ra nhiều vụ ám sát chính trị trong mấy tháng gần đây; một bên, phái quân nhân chỉ ham danh vật, chỉ muốn được chiến thắng; một bên nữa, phái các nhà kinh tế tư bản muốn mở trường thương mãi cho rộng, thâu lợi cho nhiều. Muốn có một chánh phủ hiệp nhứt, muốn cho đảng bảo thủ khỏi cái nạn chia rẽ tranh đành Nga là diệu kế. Đánh Nga, để khoách trương nền kinh tế về phía Hải-sâm-uy, lại luôn đó đánh đổ các công đoàn, đánh đổ cuộc vận động của phái vô sản, thế là được lòng cả các phái về hữu đảng, luôn cả về tả đảng nữa. Ấy là [illegible].

Còn một cớ thứ ba nữa. Cớ nầy quan hệ lắm, nhưng ít ai biết. Khi Nga để cho quân Nhật kéo đến giữ trật tự ở Trung-đông, có chơi cho chính phủ Đông-kinh một «mẻ» rất nặng: khi các binh lính Nhật đến các nhà ga thì thấy các nhà ga ấy trống không; nào máy xe hỏa, nào «va gông» đều đưa về Tchita và Hải-sâm-uy. Người Nhật hết sức lấy làm bất bình. Lâu nay chính phủ Đông-kinh có cuộc biểu tình nào phản đối chính phủ Mặc-tư-khoa, cũng bắt ngoại mục đích đòi những vật ấy.

Ngày 22 Avril vừa rồi, Tổng-trưởng bộ chiến tranh Nhật là Araki tuyên bố: «Không ai được can thiệp đến vấn đề Mãn châu, tôi nói cho hội Vạn quốc mà cả cho nước Nga biết. Người Nhật chúng tôi có trách nhiệm gìn giữ cuộc trị an ở Mãn-châu, thì chúng tôi làm cho kỳ đạt mục đích. Dầu người Nga có làm cách gì đi nữa cũng không ngăn cản chúng tôi được. Các ông phải biết những máy bay cùng quân đội Nga tụ tập tại biên giới Mãn châu là làm nguy cho cuộc hòa bình đó».

N. S.

VÌ NẠN KINH TẾ KHỦNG HOẢNG

140 anh em Bắc kỳ phải đi xin từ Hà tiên (Nam kỳ) về tới xứ sở

Báo Trung-Lập ra ngày 20-6 có đăng tin như trên, xin trích đại lược: Từ triện tai dồn dập năm 1929, anh em ngoài Bắc phải chiệu cơ bàn lại gặp dịp trong đảo Phú quốc (Nam-kỳ) có mộ nhơn công trồng cao su dừa, v. v. nên phần đông tình nguyện xin vào trong làm công. Tiền công chẳng ra gì nhưng cũng đủ ngày 3 bữa.

Rủi đâu nạn kinh tế lại làm cho sở đồn điền phải đóng cửa, mấy trăm anh em phải thất nghiệp bơ vơ, nhờ tàu nhà nước chở vô Hà tiên. Tới đây mấy ông cố đạo có đồn điền thấy vậy liền mộ hết, mỗi ngày trả cho đàn ông 2 xu, đàn bà 1 xu, con nít thì «để rồi»; lương thực mỗi tháng đàn ông lãnh được 2 giạ lúa, đàn bà một giạ.

Việc cực nhọc quá, lại không đủ tiền đủ gạo để độ khẩu. Tháng Juin năm nay mấy trăm con người ấy viết làm đơn xin quan chủ tỉnh Hà tiên cho họ về xứ sở. Ngày 8 Juin họ đã từ giã Hà tiên.

Ngày 16 Juin vừa rồi đám dân thất nghiệp ấy tới Sadec, tối ngủ tại nhà việc làng Tân vĩnh Hòa, tính cả vừa đàn ông đàn bà và con nít gần 140 người; xã trưởng làng ấy có cho ăn một bữa cơm, các nhà từ thiện Sadec có trợ cấp ít nhiều.

Nhà nước cũng có phát cho mỗi người đàn ông 3 cắc, đàn bà con nít mỗi người 2 cắc.

https://tieulun.hopto.org

ANNAM LỊCH SỰ

HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

HUẾ

Kỳ thi vào lớp dệ nhứt niên ban Cao đẳng tiểu học

Kỳ thi vào lớp dệ nhứt niên ban Cao đẳng tiểu học (*Concours d'admission a la 1ere année de l'enseignement primaire supérieur*) sẽ mở vào ngày 9 Septembre 1932 tại Hue, Vinh, Quinhon.

Các đơn gởi xin dự thi tại ba nơi nói trên, quá ngày 1er Aout thì không nhận nữa.

HÀ-TĨNH

Nỗi khổ của dân hai huyện Kỳ Anh và Cẩm xuyên

Sau vụ bắt một người thoát-ly ở Kỳ-anh và mấy vụ bắt năm người thoát ly ở Cẩm-xuyên vào độ Fevrier và Mars 1932, nhân dân đau đớn và bị lụy không ít, mực nào ta xiết.

Số là có người tay lai nhân việc thăm ra mấy vụ ấy, bèn giở thủ đoạn gian-tham ra, bắt nhiều người có mau mặt dập danh, hễ ai có bạc đút lót mới được tha.

Ở Kỳ-anh, làng Xuân-lâm có cô Tuy tức Chánh-Tòa cô con bị tình ngài nên bị bắt, mất đến bạc trăm mới được về. Làng Yên-bạ có giáo Tôn, [illegible] mất 50$. Ở làng Tuân tượng, con ông giáo Cung cũng mất 50$. Ngoài ra còn nhiều kẻ bị ức khổ.

Ở huyện Cẩm xuyên, ngọn roi của người ấy cũng được lắm bạc.

Nghe rằng việc ấy đã đến tai chánh phủ, và người ấy bị đổi đi chỗ khác, ai nấy đều mừng và mong Chánh phủ theo số người bị bắt trong hai huyện mà điều tra một cách thế nào cho nhân dân được nhờ.

Hay thương

QUẢNG NAM

Mọi đều oan khổ quan trên có thấu cho chăng ?

Chúng tôi dân làng Bất nhị (Đ.ện bàn) xin qui báo đăng cho chuyện ức sau nầy, may nhờ quan trên soi xét :

1/ Năm Khải-định thứ 10, cả làng chúng tôi có đến xin quan đạc. Quan phái cho viên Phó-tổng đốc đạc nhơn đó lý hào tự tiện đợ 1 mẫu 8 sào ruộng tại xứ Phường-thị số bạc 128$00 để tiêu vào sự đạc. Số bạc ấy thì hết mà đạc chưa rồi.

2/ Năm Bảo đại thứ 3 lại đợ thêm 7 mẫu 5 sào tại xứ Kinh trị giá bạc 300$80 tiêu thêm vào sự đạc; lại thêm làng sẵn có 7, 8 trăm đồng không biết để làm gì, mà sổ sách chẳng thấy gì cả. Trong làng dân nghèo, mà lý hào mượn cớ làm giàu riêng, nghĩ đã khổ chưa ? Vụ nầy có người đâu đơn kêu, mà quan bỏ qua.

3/ Năm Bảo-đại thứ năm, làng xin phái khám trưng trừ, tỉnh có phái viên về khám đạc. Đạc cả làng dư được 39 mẫu lẻ (kể cả đất lở mất nữa); cứ theo chánh bộ và bài chỉ số thuế nhà nước là 445 mẫu, mà mấy năm nay lý trưởng Mai Cảnh, Trương Liên, Nguyễn Thị, hương mục Võ Thăm, Lê Bang, Phan Trăng cứ theo đất hiện có trong bộ tân đạc thâu số thuế ơn 460 mẫu. Thế là lý hương thâu dư ra số bài chỉ trội hơn 15 mẫu đất, không biết để vào đâu. Dân chúng tôi mong sao ngày sau nhà nước có bắt buộc thâu số thuế 15 mẫu đất dư ấy thì lý

(Xem qua trang 4 cột 1)

DUYÊN THƠ

Tiểu-thuyết rất hay

của Ngọc-Am. Giá 0$20

QUAN-HẢI — HUẾ

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE, PRIMAIRE SUPERIEUR ET SECONDAIRE

LYCÉE LIBRE HONG-BANG

70, rue Jules Ferry, Hanoi

La trường tư to nhất ở Đông-pháp chỉ có trường này được phép mở đến ban tú tài) có đủ các lớp..., lớp dạy riêng về triết-học, lớp dạy theo lối gửi thơ, (cours par correspondance), có phòng thí nghiệm, có thư viện xem sách; nhận cả lưu học sinh; tiền học không tính đắt. Giáo-sư rất có danh tiếng. Quản đốc : ông LEURET, cử nhân khoa văn-chương triết-học, đã ra công dạo luyện cho bọn thiếu niên bên Pháp trong khoảng 30 năm giời, khi làm Chánh-sở Giáo-dục Đông pháp đã diễn-thuyết hơn 100 lần và thành-lập được nhiều hội cựu-lê trong Nam và ngoài Bắc.

Các lớp nghỉ-hè có dự và bắt đầu khai giảng ngày : 27 Juin 1932.

Ai hỏi thể-lệ, nhờ dính tem trả lời.

AI CÓ Bạch-Thôn-Trùng ?

Trùng chưa sổ mũi, xin cứ hỏi mua nơi M. NGUYỄN TRUNG THÂM *Quảng xá Donghoi* thuốc trị rất thần hiệu, không phải tốn nhiều.

Xin đoan rằng ai uống thuốc ấy mà trùng không ra không lành bệnh thì cứ viết thơ nói, chúng tôi sẽ hoàn tiền lại ngay, giá hai hộp vừa uống lành 1$20. Ai mua buôn từ 20 hộp trở lên xin tính hoa hồng 25%. Ai giới thiệu được 15 người mua xin tính hoa hồng 25%. Bán mua theo cách nhận hóa giao ngân.

KIEN-TINH-CHI-TRỌC

Trị bệnh lậu chưa dứt nọc, mỗi buổi sáng tiểu tiện thấy có chất lân-vân như dữa, hoặc khi nhọc mệt thức đêm hay uống rượu thì chất mủ lại ra. Tại khi có bệnh dùng phải thuốc có chất độc như kinh phấn, ban-miêu vân vân... nên nó phát thậu quá mà sinh ra chứng khi hư nên những chất như dữa ấy là do khí hư mà đi ra, vậy phải dùng 6 lọ thuốc KIEN-TINH CHI-TRỌC giá 5$00 thì khỏi thực. Thuốc nầy đã phân chất tại phòng thí nghiệm Đông-dương tại Hanoi ngày 15-4-32.

Hỏi tại TONG-ĐẠI-THỤ hiệu thuốc NAM-SAO (Ngũ-Tinh-Dược Phòng) tục là SINH HUY 41 Marechal VINH Foch

HOÀI-NAM HÀM-THỤ HỌC-QUÁN

南淮

函授學校

CHUYÊN DẠY QUỐC-VĂN

(phụ thêm Hán văn và Pháp văn)

Chương-trình và thể-lệ xin hỏi ở bản-quán chủ-nhân :

NGUYỄN-TRỌNG-CẨN

13, đường Diệu-Đế, 13

HUẾ

Tôn-thanh-Gian

Đông - Pháp Y - sĩ

Nhà Khám bệnh chữa bệnh và hộ sinh

TẠI

Tourane và Faifoo

SÁCH DẠY LÀM

40 NGHỀ ÍT VỐN

MỤC-LỤC (phần nhiều làm bằng nội-hóa)

1. Chế các thứ xà-phòng thường : trắng, đen, để giặt, để rửa, gội . .
2. Chế xà-phòng thơm, để rửa mặt đỗ các hàng bánh, nước.
3. Chế các thứ xà-phòng thuốc và xà-phòng công nghệ
4. Chế xi-đạt đánh da đen thường dùng để đánh giày
5. Chế kem đánh các thứ da màu. (như giày vàng và các da)
6. Chế phấn đánh đồ vải (như giày trắng, mũ trắng ..)
7. Chế thuốc nhuộm lại k.ản xếp bạc.
8. Chế thuốc đánh răng (phấn, kem, nước)
9. Chế thuốc đánh kim-khí (thuốc bột, thuốc nát. . .)
10. Chế thuốc đánh các thứ lông : lông mày, lông nách, râu, tóc . . .
11. Chế phấn thơm bôi mặt.
12. Chế kem bôi mặt kem thuốc (như bôi khỏi nẻ chữa bệnh ngoài da . . .)
13. Chế sáp bôi nẻ. 14 Nghề chế sáp hồng.
15. Chế các dầu thơm dùng trong nghề nước hoa, rượu mùi, ướp chè !
16. Chế các thứ nước hoa.
17. Làm chè ướp hoa như : hoa sen, nhài, sói, thủy-tiên, ngâu và hoa cúc.
18. Chế các thứ hương trầm để đốt, để xông, để ướp . . .
19. Chế xi đánh đồ gỗ, da, đá. . . (bằng các vị thường).
20. Chế xi gắn hộp, gắn bao thơ, gắn chai lọ .
21. Chế diêm có phụ các bài hợp kim (đánh lửa).
22. Chế các thứ vés-ni quét lên gỗ, (Vernis-tampon) lên đá, lên kim khí, . . .
23. Chế các thứ mát-tích thuốc gắn. 24 Nghề chế mực đen.
25. Chế các thứ mực cả màu, và mực vàng, mực bạc
26. Chế các thứ mực bột, mực bánh.
27. Chế các thứ mực riêng để viết lên thủy tinh, sắt, kẽm
28. Chế mực in (hàng nước và hàng đông bành)
29. Chế mực in hoạt-bản
30. Chế các mực in tay (in l.ụ.b, đóng dấu, máy ép, ấp tay).
31. Chế các thứ mực viết lên vải để đánh dấu.
32. Đánh kim-khí, để mạ nhuộm sơn.
33. Mạ antimoine không dùng điện.
34. Mạ Bạch-kim không dùng điện
35. Mạ Đồng đỏ không dùng điện.
36. Mạ Kẽm không dùng điện
37. Mạ Kẽm không dùng điện
38. Mạ Thiếc không dùng điện.
39. Mạ Vàng không dùng điện
40. Mạ Bạc không dùng điện.

Mỗi nghề đều có bài nói rõ cách thức làm, những điều cần phải biết để có thể tự ý sáng tạo ra các điểu mới và có nhiều hình vẽ cùng thí dụ để cho dễ hiểu.

SÁCH CÓ NHIỀU BẢN ĐỂ TRA, ĐỂ TÍNH TOÁN CHO DỄ.

MỘT CUỐN TRỌN CÁC NGHỀ GIÁ BÁN 2$00 (Ở XA THÊM CƯỚC 0$30)

Mua buôn xin viết thơ và mandat để cho nhà xuất-bản như sau nầy :

NHẬT-NAM THƯ-QUÁN DƯỢC-PHÒNG

N° 26, Hàng-Bông — HANOI

VẤN - ĐỀ BỒI - THƯỜNG

(*Tiếp theo trang nhứt*)

cứ ở lần, ấy là những đều đáng ngại.

Kế đó, Thủ tướng nói chương trình hoãn nợ Hoover không đủ chi, và bát cái thuyết nói nếu bỏ hẳn các khoản sự chiến trị thì nước Đức sẽ là một nước cạnh tranh đáng sợ về thương mãi thế giới tới : một mình tiền lời mà nước Đức phải trả về các trái khoản ở ngoại quốc cũng đã làm cho nước Đức không thể cạnh tranh với nước nào được rồi.

Sau nhiều lần thí nghiệm, vấn đề bồi khoản hiện nay đã biết rõ là không thể trả được mà lại có hại cho nền kinh tế thế giới nữa, vậy không nên thí nghiệm làm gì nữa.

Kết luận, Thủ tướng nói : thì giờ đã qua, không thể nào tìm cách giải quyết trong việc trì hoãn nữa được. Hiện nay, tại Bội nghị Lausanne nầy, xin bỏ việc quá khứ và vạch ra một đường hợp tác cho tương lai được tốt hơn.

Herriot, Thủ tướng Pháp phản đối việc bỏ hẳn bồi khoản

Tại tướng Đức bước xuống diễn đàn, thì ông tướng Pháp bước lên. Hàn đầu nói thẳng tới thân mật đối với nước Đức, và khen ngợi Thủ tướng Von Papen kéo bay tỏ những nỗi khó khăn của nước Đức. Sau nói rằng nước Pháp không muốn trình một bản chương trình tự mình thảo ra, mà sẵn lòng hợp tác với bản chương trình đã làm sẵn để tạo lấy giới hiện tượng và cuộc hòa bình được bền chắc, nhưng chúng phải giữ lấy những quyền lợi của mình. Cách cử nói tới tình Layton, ông Herriot nói rằng ông phản đối việc bỏ hẳn những khoản nợ và bồi thường.

Nước Anh có hơi nhân nhượng hơn

Ông Neuville Chamberlain (đại biểu Anh) tuyên bố rằng nước Anh sẵn lòng bỏ hẳn những khoản nợ chiến tranh và bồi thường, nếu các nước, kể cả Huê-kỳ, cũng đều ưng thuận như thế.

Kế đó các đại biểu Ý, Bỉ, Áo, Nhật, Bồ đào Nha, v. v. thay phiên nhau lên diễn đàn.

Tạm hoãn việc trả bồi khoản lại

Lausanne, 17 Juin (Imp.) — Thủ tướng Anh Mac-Donald và Thủ tướng Pháp Herriot đã đồng ý để hoãn việc trả bồi khoản lại trong một thời kỳ không nhứt định ; chờ cho đến khi điều đình với Huê kỳ về việc hoãn khoản nợ chiến tranh xong, rồi mới định giải quyết ra thế nào.

Thủ tướng Mac-Donald sẽ bàn với Thủ tướng Von-Papen đồng ý về việc nầy.

Trong buổi nhóm đồng công khai sớm hôm nay, Thủ tướng Mac-Donald đọc bản tuyên bố của các chính phủ Anh, Pháp, Ý, Bỉ và Nhật đề nghị để hoãn sự trả bồi khoản và nợ chiến tranh cho các nước có dự Hội nghị lại trong lúc Hội nghị còn đương nhóm. Các chính phủ ấy yêu cầu các chính phủ khác có dự vào Hội nghị lấy thái độ đồng như mình.

Dư luận

Pháp

Paris, 17 Juin. — Dư luận báo giới ở Pháp rất lấy làm bất mãn hiệp định Anh-Pháp. Các báo về phái hữu công kích riết. Báo « *l'Echo de Paris* » phàn nàn rằng ấy là một « cú » nặng cho quyền lợi của nước Pháp. Báo « *Pertinax* » cho rằng Hội nghị Lausanne kéo dài, ít nữa cũng đến đầu tháng Décembre mới bế mạc được, bởi vì còn phải chờ cho Mỹ ưng thuận mới sửa cải nhất định được chương trình Young. Báo « *La Journée Industrielle* » viết : « Cuộc khủng hoảng đã đến cực điểm, sự nhân nhượng giữa nước Đức và các nước được hưởng bồi khoản, trong một lúc tạm thời, cũng là một sự nên có, nhưng không cần phải xét cho sâu xa mới biết được rằng việc trả bồi khoản theo chương trình Young không phải là nguyên nhân của tình hình khốn đốn nước Đức ». Báo « *Le Journal* » phê bình câu của Thủ tướng Mac-Donald nói về việc nên xét lại những đều giao ước không thể thi hành được, viết : « Cốt là phải biết thế có thể thi hành đến đâu, và cái lòng không muốn thi hành khởi từ đâu. Phải vạch một cái giới hạn giữa sự nên nhân nhượng vì lòng ngay thật và sự phải trừng phạt vì lòng gian lận. Ấy là cái bí quyết thành công ở Hội nghị Tài binh cũng như ở Hội nghị Lausanne ». Báo « *Petit Parisien* » phê bình điều yêu cầu bỏ hẳn bồi khoản của Đức, nói rằng trong 35 năm Pháp mất 359 triệu mác vàng, Bỉ 65 triệu, Yougoslavie 67, Anh 66 triệu và Ý 30 triệu. Trái lại số nợ cả thảy của Đức chỉ còn có 12.000 triệu mác, còn số nợ của Pháp sẽ lăng lên 51.000 triệu, số nợ của Anh 115.000 triệu.

Anh

Luân đôn, 17 Juin. — Báo giới Anh tán thành lời tuyên bố của Thủ tướng Mac-Donald. Một vài tờ báo nói rằng dư luận ở Pháp nhân đó mà mới biết tình hình nghiêm trọng là giường nào, và biết rằng dư luận thế giới đều cho điều ước Versailles là lần giấc thế giới đến chỗ nguy vong. Báo « *Stock-Echange* » tin rằng Hội nghị Lausanne sẽ có kết quả.

Dư luận ông bình giới Anh thì cho Hội nghị Lausanne mở đầu được như ý.

(Xem qua trang 3, cột 4)

THỜI-SỰ TIỂU-THUYẾT

MỐI THẤT VỌNG

(*Tiếp theo*)

Chiều hôm ấy, sau một giấc nghỉ trưa tâm thần định tỉnh, cô lại ngồi trước án thơ, viết nốt cái bài diễn văn cô vừa khởi sự khi sớm. Thì bỗng chốc có người đưa đến một bức thư. Trông cái bì, cô đã biết trước là bức thư của quan đốc. Cô dở xem :

« *Cô Quốc hoa,*

« *Cô đã sẵn lòng tốt nhận lời giúp tôi trong việc nghĩa, tôi rất cám ơn. Vả lâu nay trong các cuộc từ thiện tôi đã được cái hân hạnh gặp cô, vì thế mà làm cho lòng tôi càng thêm hâm mộ.*

Nay về việc cứu cấp nạn dân miền Nam, tôi có một thiên ý. Tôi tưởng cuộc hai chúng ta sẽ tổ chức đây chắc là kết quả cũng không xấu lắm ; nhưng tôi tưởng đối với một cái tai vạ tày trời giường kia, thì sức cứu chữa không khi nào mà dư được. Vậy tôi muốn đem máy sở nhà của tôi đây, và mấy khoảng vườn mình cuộc của tôi trong Biên-hòa bán sạch, để lấy món tiền giúp thêm vào ; và tôi muốn nhờ cô đăng lên báo chương để tìm người mua cho sớm. Ý cô thế nào xin cô trả lời tôi nay. »

« *Ký tên : Đốc Zết* »

Cô Quốc hoa xưa nay đã sẵn một lòng kính phục quan đốc, nay bắt được bức thơ nầy thì càng khen ngợi cái người vị nghĩa vong gia. Nhưng cô ngại cái cử chỉ của quan sau nầy nó hại cho quan, mà buộc lòng cô phải viết bức thư cho đang.

Bức thơ của cô :

« *Kính quan Đốc Zết,*

« *Em bắt được bức thư của quan thấy tấm lòng hào nghĩa của quan, mà rất kính phục. Nhưng em giám thưa rằng công việc từ thiện của quan xưa nay đã nhiều lắm rồi, lẽ nào ngày nay quan còn nỡ hy-sinh đến sự nghiệp, để di hại đến gia đình. Sự hy-sinh kia, chắc rằng nếu những người khốn khổ, họ thấu được thì họ sẽ vì quan, mà không sao giám nhận. Vậy mấy lời thành thật xin quan xét tại xem* ».

« *Ký tên : Quốc hoa* »

. . .

Tôi vì thường đến chơi nhà cô Quốc-hoa nên được biết các việc nói trên, lại cô cũng có đem mấy bức thư kia cho xem nữa. Cách độ mấy ngày về phận sự nhà báo, em đến hỏi thăm tin tức cuộc hát nói trên. Nhưng đến nhà tôi lại gặp cô Quốc hoa ngồi trước một đống giấy dương ngùn, gần hóa hết ra tro. Nghe tôi hỏi, cô Quốc hoa chỉ vào trong đám tro kia mà nói :

— Anh không lại sớm mà xem tôi đốt cái bài diễn văn mới làm hôm nọ. Thế là cái kết quả của cuộc hát kia, đối với em tức đống tro tàu kia vậy.

Tôi lấy làm lạ, còn đứng ngơ ngáo chưa biết duyên cớ vì đâu, thì cô chạy lại bàn giấy lấy một bức thư đưa cho tôi xem mà không nói thêm vào một lời nào cả. Té ra thơ của quan đốc Zết ! Tôi dở xem :

« *Cô Quốc hoa,*

« *Được thư cô, tôi rất vui mừng mà rỏ được cái ngụ ý của cô đối với công cuộc « hy sinh » của tôi. Nhưng vì cô đã lấy lòng chân thành mà khuyên nhủ, thì tôi cũng xin đáp lại cái thịnh tình của cô bằng sự thật thà.*

Thưa cô, cái bức thư trước của cô chẳng qua là để hiểu ý cô đối với việc nghĩa ; và trong thư trả lời của cô tôi rất phục cái quan niệm « làm việc nghĩa cho có trật tự, phải khởi sự làm cho bổn thân mình trước » (charité bien ordonnée commence par soi-même). Huống tôi cũng chân biết rằng một phần lớn số tiền thâu nhập trong các việc nghĩa nó có làm chi mà đến lận lưng những kẻ khốn cùng được ! Chưa nói đến những số tiền phải rơi rớt dọc đường từ khi thâu vào cho đến nơi chẩn cấp, chỉ nói nội sự xài phí rộng rãi của các ban tổ chức thì thấy các việc làm nghĩa nhiều khi trở lại có lợi cho kẻ đề xướng nữa kia ! Vậy chúng ta cứ để cho ai ôm cái ảo tưởng lấy nước gáo mà tưới lửa cháy rừng, nhưng chúng ta nếu có làm đều gì cũng chẳng qua là để một tiếng tốt lại cho hậu thế, vả cái tiếng ấy nó không tốn cho ta mà nó lại còn có bổ. . . .

Vả lại tôi còn một việc khó dấu bởi cô là từ khi gặp cô tôi đã đem lòng yêu mến cả đức lẫn người... Vậy các cuộc nghĩa chúng ta sẽ tổ chức sau nầy sẽ cung cho chúng ta nhiều nhịp tốt để bước thêm mấy bước trên con đường thân ái . . .

Mấy lời sơ lược xin cô hiểu cho và nếu cô nhận lời được, thì cô không lo gì không có một phần trong món tiền chúng ta sẽ thâu nhập.... »

« *Ký tên : Đốc Zết* »

Tôi coi xong bức thư, ngó lại trên sắc mặt cô Quốc-hoa thì thấy cô vẫn chưa hết giận. Cô Quốc-hoa giận mà tôi vui : biết bao nhiêu hạng phụ nữ sắp nhúng tay vào việc từ thiện được một bức thư như bức thư quan đốc Zết mà không xiết vui mừng ! Nhưng đã mấy ai xem bức thư kia mà biết thẹn thuồng cảm tức !

Trước khi ra về tôi có nói với cô Quốc-hoa :

— Việc đời không hơi đâu mà cô giận. Mỗi là ngày nay cô biết cái tâm lý của một hạng người tri thức ra làm việc nghĩa là thế nào tức là cô từng trải một việc rồi ; tôi ước ao rằng sự từng trải ấy sẽ hữu dụng cho cô trong nhiều cơ hội khác.

HẾT

G. H.

Phú-xuân Học-hiệu

94 - Đường Gia-hội - 94 HUẾ

LỚP NGHỈ HÈ :

1er Juillet — 31 Août

Dự bị học trò vào các kỳ thi lên lớp và hạch vào nhứt - niên cụ - thể.

C. E. Elementaire : đi 7, đến 7

C. E. Primaire : đi 40, đến 20

Sữa NESTLÉ hiệu CON CHIM

Sức khỏe của trẻ nhỏ

Hỏi xin không mất tiền một quyển sách dạy cách nuôi trẻ bằng tiếng quốc ngữ của Bác-sĩ Vidal soạn ở hiệu sữa NESTLÉ, phố Paul-Bert, số 55 Haiphong

Việc Thế-giới

Ủy-ban điều-tra Q. T. L. M. hoãn ngày đi Nhật

Bắc kinh, 20 juin. — Ủy ban điều tra Q. T. L. M. trước định sang Nhật ngày 23 juin, nay lại hoãn lại đến ngày 9 juillet, nhưng cũng còn chưa nhứt định. Theo dư luận thì việc hoãn lại đó, nguyên do là tại mấy lời tuyên bố của Cố-duy-Quân ở Thượng hải và Nam kinh, khi ông ta ở Mãn châu về.

Vì mấy lời tuyên bố ấy, mà chính phủ Đông kinh không muốn tiếp ông ta.

Tại Mãn-châu

Đông kinh, 19 juin. — Theo bảng thông tin Rengo thì có tin ở Cáp nhĩ tân nói rằng một đội quân Nhật đã dẹp xong giặc cỏ ở Chouceng-Ceng đã trở về Cáp nhĩ tân.

Có tin ở Phụng thiên nói một chiếc tàu hỏa chở hành khách bị giặc cỏ đánh gần miền Niouh-Sintai. Người cầm máy xe bị giết, hành khách bị cướp.

. . . . . .

Peiping, 18 juin. — Uông-tinh-Vệ đã đi máy bay đến Bắc kinh, đặng bàn bạc với Trương-học-Lương về tình hình kinh tế và việc trừ cộng.

Lại một nhà truyền giáo bị giết

Peiping, 18 juin. — Rapp, nhà truyền giáo Gia tô, người Đức, ở Kirin, bị giết. Đã tìm được thây của ông, thấy có đến 35 vết thương. Vụ ám sát xảy ra tại làng Wengshenlatsu.

Một viên xã-trưởng cộng-sản ở Đức bị cất chức

Berlin. — Chính phủ Pod lồ sĩ vừa mới cất chức viên xã trưởng thành phố Merfelden, gần Francfort-sur-Mein, vì ông ta định thi hành chương trình cộng sản trong thành phố ấy. Ông ta đã bắt đầu khai những dồn điền công cộng và thi hành phép cưỡng bức giáo dục về việc binh.

Tình hình Tây-ban-nha

Madrid, 17 Juin. — Về việc mà người ta cho là cuộc âm mưu của phái quân chủ, cảnh binh đã bắt tại đảo Canaries, thống soái Orgaz, là người trước kia đã thẳng tay dàn áp cuộc khởi loạn ở trường máy bay Cuatos Vientos.

Séville, 17 juin. — Sau khi tìm được những văn kiện rất quan hệ , cảnh binh đã bắt rất nhiều người trong mấy thành phố ở Andalousie.

.... Yougoslavie

Belgrade, 21 juin. — Tòa án binh xử mấy viên quan võ can về vụ âm mưu cộng sản ở Maribor, kêu án tử hình 2 viên trung úy; 1 trung úy khác và 4 thiếu úy, từ 10 đến 15 năm khổ sai.

.... Sy-ly

Santiago, 17 Juin (Imp.). — Chính phủ xã hội Groves đã bị đội quân do thống soái Moreno cầm đầu đánh đổ.

Groves và nhiều viên lãnh tụ khác bị bắt giải về biên giới. Davila được cử làm Tướng lĩnh, sau khi ông ta hứa thi hành chính trị xã hội ôn hòa.

Tình hình vẫn chưa yên: tại những tỉnh mà quân đội còn theo Groves, thì cứ còn lộn xộn.

Santiago, 19 juin. — Ngày 18 juin, không quân toan hành động đặng đem Groves trở lại cầm quyền chính trị, chiếm ba trường máy bay và đón đường chiếc tàu chở Groves đi đày.

. . . . . .

VẤN-ĐỀ BỒI THƯỜNG

(Tiếp theo trang nhì)

Mỹ

Hoa-thịnh-đốn, 20 Juin. — Sắp đến ngày tuyển cử ở Chicago, nếu chính phủ cộng hòa tán thành những đề nghị ở Lausanne, thì khó lòng được kết quả mỹ mãn trong cuộc tranh cử: trái lại nếu không tán thành thì có hại cho Hội nghị Lausanne. Vì thế cho nên từ khi Hội nghị Lausanne khai hội đến nay, có tin gì trong chính giới Mỹ người ta cũng xem như không có; đến cái tin nói các nước chủ nợ đề cập đến việc yêu cầu Huê-kỳ giảm bớt hoặc bỏ nợ chiến tranh, cũng xem như không quan hệ gì.

Chính giới Mỹ cho rằng dư luận báo giới ở Âu-châu, nhứt là ở Pháp, không giúp ích gì cho công việc Hội nghị Lausanne cả.

Chính phủ Mỹ vẫn giữ thái độ như trước, nói: Âu-châu phải lo giải quyết cho xong các vấn đề của mình đi đã, rồi sau sẽ xây lại với Mỹ.

Các nhà bàng quan biết rõ chính trị nước Mỹ cho rằng nếu Âu-châu mà quyết đề kết quả Hội nghị tùy theo đều nhượng bộ của Mỹ, thì chắc bị dư luận Mỹ và Quốc-hội phản đối ngay. Vì tình hình kinh tế, ngân sách Mỹ đã thiếu hụt nhiều lắm, nên khó xô xích về khoản nợ chiến tranh được.

Trước kỳ tuyển cử tháng décembre, thì không làm sao mà biết cho rõ thái độ của Huê-kỳ được.

CÁCH TRỪ BỆNH HO

Qui ngài có bệnh ho xin chớ để lâu, khó trị. Các chứng ho như là: ho phong, ho đó, ho siễng, ho cảm, đàn bà ho máu, hót làm, ho khạc ra máu, ho cho đến đổi, khang tiếng. Xin qui ngài hãy nhớ mua cho được THUỐC HO (Bác-Bửu) dùng trong mười phút đồng hồ thì thấy hạ đàm hết ngứa cổ, trong mình rất dễ chịu nội ngày thì hết ho. Hiệu thuốc nầy có cầu chứng tại tòa và khắp cả Đông Pháp có hơn 150 nhà đại lý bán. Tôi dám bảo kiết nếu dùng thuốc ho nầy mà không hết ho, tôi xin trả tiền lại. Trừ bệnh ho lao, thì thuốc nầy làm bời chớ tuyệt không đặng. Sự hay của thuốc nói không cùng, qui ngài dùng rồi mới rõ lời tôi là đúng với sự thật. Nhiều người ho sáu bảy tháng dùng thuốc nầy hết bệnh.

Ở Trung-kỳ có bán mấy chỗ kể dưới đây:

Ở Phantiet: Đồng-xuân-Ủy Cai de la laverie S. E. E. M.

Ở Luangprabang: Dương-quang-Xuyên, commerçant.

Ở Vientiane: Bùi-văn-Nhờ commerçant.

Ở Huế có bán nơi M. Đào-duy-Anh Quan-Hải rue Gia-long.

HUẾ (Citadelle): Hữu-trí-Phát quinon Thuận-Xương
FAIFO: Bazar Hồng-Lạc 133 Pont Japonais
TOURANE: Nguyễn-hữu-Vinh commerçant
PHANRANG: Huỳnh-văn-Trân 16 Maréchal Joffre
QUANGNGAI: Madame Phạm-Hòa commerçante
NHATRANG: Nhà thuốc Mộng-Lương thư-quán
QUANGTRI: Châu-nguyên-ân chez Hòa-Long hiệu
PHANTHIẾT: Lê-nam-Hưng commerçant rue Gia-long
PHANTHIẾT: Bazar Minh-Nguyệt, rue Gia-long près du pont
PHANTHIẾT: Bazar Minh-Giang, 2 Rue Đồng-khánh

Mua sỉ huê hồng 30% sở phí tôi chịu, do nơi

(Còn cần thêm nhiều đại-lý) Giá 0$14

NGUYỄN-VĂN-PHỐ
Boîte Postale n° 63 — Saigon

VẠN QUỐC TIẾT-KIỆM HỘI

Hội nặc-danh Pháp để hiệp vốn

Hội dưới quyền kiểm soát của Chánh-Phủ Đông-Pháp

Tư-bổn của Hội: 1.000.000 lượng và 8.000.000 phật-lăng
(Tất cả đã đóng rồi)

Hội chánh ở Thượng-Hải: Số 7 đường Edouard VII
Quản-Lý cũ Đông-Pháp: 26 đường Chaigneau Saigon
Chi nhánh ở Hanoi: Số 19 đường Borgnis Desbordes

Muốn để dành tiền.
Muốn tư-bổn.
Muốn có sẵn vốn cho con cái lúc lo đôi bạn.
Muốn để dành tiền cho con trẻ ăn học.

Hãy mua vé của
HỘI VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM
Được chia 88, 88% tiền lời của Hội

Ai muốn biết điều-lệ hãy gởi thơ xin

Đại-Lý ở Huế:
M. HOÀNG-TOẠI
115, đường Gia-Long

Quốc ngữ ???

Máy đánh chữ quốc ngữ và chữ tây (hiệu M. E. R. Z.) toàn bằng thép đúc chrome, tráng men lò điện, không oe, không mòn, không dỉ được. Vừa để bàn giấy vừa đem đi đường; Máy chữ mới mua, kiểu nào cũng như nhau, nhưng dùng từ vài năm trở đi mới rõ tốt xấu; có thể nói rằng máy hiệu M. E. R. Z. dùng được cả đời không suy xuyển.

ĐỒNG-BÀO MẮC BỆNH CHI TRẦM-TRỌNG

Khô-khát, kinh-niên, như: Phong (hủi), Hoa-lao, thổ-huyết, ho-tâm, ho-lực, đau ngực, bạo suyễn, Đau-bụng kinh-niên, kiết-lị, trùng-nhạc, ung, sưng, tê bại, hư thận, giang-mai lâu kinh-niên, di-mộng-tinh, Đàn bà huyết bạch, kinh không đều, hậu-sanh vô-dường, sản sản . . . thì nên gửi ngay thơ về Bồn-Dường, kể bệnh mua thuốc mà dùng cho được mau khỏi, vì Bồn-Dường có nhiều Thầy-Thuốc Ho-thành mà Chủ-Nhân là bực đại-danh-sư, lại có đủ các món Thuốc Nam Thuốc-Bắc gia-truyền rất thần-diệu đại-tài, chuyên chữa các bệnh kinh-niên trầm trọng, nên có nhiều bệnh khó khăn, dùng thuốc khắp nơi hai ba năm, tốn bạc trăm bạc ngàn mà vô hiệu sau dùng thuốc của Bồn-Dường có ít bữa là khỏi rứt nọc ngay. Vậy, chẳng nên theo dùng các thuốc nhảm, không những tốn tiền, vất vả người nhà, truyền lây anh em, mà bệnh còn ngấm ngầm tác hại, mau ngày tánh mạng. Khi Bồn-Dường gởi thuốc đi, không những chỉ dẫn cách-dùng thuốc rất rõ ràng, ai cũng hiểu, mà còn giận bảo cách thức gìn giữ kiêng khem rất kỹ càng, để được mau khỏi bệnh. Sau nữa, các ngài nên uống Tiên-Tửu (pha với rượu nho cốt lâu năm rất thơm ngon, trẻ nhỏ cũng uống được, không say) là thuốc bổ phổi, bổ thận, bổ gân cốt, bổ khí huyết, bổ tỉ vị rất mạnh, rất tốt, hơn năm nhang cao quế nhiều lắm, nên được bảo mập, khỏe mạnh, ăn khỏe, mau đói, ngủ ngon, làm ăn lanh lợi, nếu có ho, lao, đau phổi, gan, tim, ngực, lưng, thận, đau bụng, động-kinh, tiêu, lị, tê bại đau gân, nhức xương, phù, bàng, nước, tiểu vàng đục, nọc bệnh tính đi hại, ung, sưng hậu-sản, kinh-nguyệt hư hèm, xanh xám, kinh bạch, đỏ non, sản sản . . . cũng mau khỏi lắm. Khi đau ốm, vừa uống Tiên-Tửu, vừa uống Thuốc, cũng hay, vừa chóng khỏi bệnh, vừa được khỏe mạnh, xin tạm coi 2 lá thơ dưới này thì đủ rõ Thuốc và Tiên-Tửu thần-diệu vô cùng:

1. — « Thưa Ngài, người nhà tôi mắc bệnh động-kinh đã 3 năm nay, tốn hao tiền thuốc mà vô hiệu. Nay dùng thuốc và Tiên-Tửu của Ngài, vừa mau khỏi bệnh, vừa khỏe mạnh béo tốt lắm. Vậy ngài lại gửi ngay cho tôi 4 chai Tiên-Tửu (5 đồng 1 chai). . . . . .

M. NGUYỄN-KHẮC-CUNG
Secrétaire à la Banque de l'Indochine à Qui-nhon »

2. — « Thưa Ngài, bệnh Phụng của chồn đã khỏi rồi, nay chỉ xin Ngài 20$00 vừa Tiên-Tửu vừa Thuốc trị bệnh huyết-bạch của chị nó . . . . . .

Monsieur T. B. C.
Commerçant à Nà-tinh »

Mua thuốc và Tiên-Tửu theo lối giao-ngân lanh-hóa cũng được, cước phí Bồn-Dường chịu hết. Vậy rất mong các ngài vì tình đồng-loại mà hết tâm cổ-động giúp dỉ đồng-bào khi đau ốm khỏi nỗi tốn mất tật còn, đó cũng là một công-đức lớn vậy.

Nay cẩn-bạch: ĐẠI-BẢO-ĐƯỜNG, *22 Médicaments*
HANOI

DÂNG MỪNG CHO NỘI DƯỢC TA

當懶朱內藥 些

Tôi có mua 30 bao thuốc Hải-ngọc-đường bách-ứng, do ông *Nguyễn-hữu-Cử, Tú tài, làng Hoằng-nghĩa, phủ Hoằng-hóa, tỉnh Thanh-hóa* chế ra, đưa ai dùng cũng đều kiến hiệu.

1/ Người bạn tôi bị bệnh đờm tích, da xanh vàng, ăn không tiêu, mình nặng ề ề, uống hết mấy bao mà nay mạnh khỏe như thường.

2/ Một người cháu họ tôi, làm ăn ở nơi nước độc, rồi ta bụng, vàng da, ăn không tiêu, hay đau bụng, chỉ dùng thuốc này mà khỏi.

3/ Mấy đứa con tôi, đến tiết nhà là kém ăn, dùng thuốc này mà ăn uống hơn khi thường.

4/ Người em dâu tôi, huyết tích, da vàng, ăn không tiêu, uống thuốc này được khỏi bệnh và nay đã có mang thai.

Vậy có mấy lời cảm ơn ông Nguyễn huy-Cử và mách cùng bà con.

NGUYỄN-MẠCH
près de la poste
BÁI-THƯỢNG (Annam)

Muốn biết rõ thuốc Hải-ngọc đường xem trương ba số báo vừa qua.

« ỚT ĐÓNG LỌ »

Bản báo có nhận được ba lọ «ỚT ĐÓNH LỌ» của hiệu QUẢNG-PHÁT Hà-đông (Bắc kỳ) gởi tặng.

Thứ « ỚT ĐÓNG LỌ » này là một món thực phẩm do hiệu QUẢNG-PHÁT chế tạo, bằng các thứ ớt, dấm, cà cuống v. v... mùi rất thơm mà vị cũng ngon, giá bán mỗi lọ một cắt.

Bản báo có lời cảm ơn hiệu QUẢNG-PHÁT, và giới thiệu cho bà con một món da vị nội hóa mà mới.

Nhưng có một đều chưa hoàn thiện là đã có công vô lọ, gián nhãn v. v. mà nhét nút sơ sài không khéo, hoặc niêm cho cẩn thận. Sự khuyết điểm nầy có thể làm hại cho thực phẩm, mà còn có kẻ nhân đó mà pha trộn chất khác vào. T. D.

THU DẠ LỬ HOÀI
dịch bằng văn văn Pháp của ông BÙI-VĂN-LĂNG
Bán tại
Thái-Hòa Quinhơn — 0$20

NHIỀU NGƯỜI BỊ:

PHÒNG-TÍCH

«CON CHIM»

Bịnh Phòng-Tích đàn ông, đàn bà cực kém thường hay bị, nhất là tự 25 đến 50 tuổi hay bị lắm, vì:

1 là: khi cơm no, rượu say, vội ham tình dục;

2 là: khi mệt nhọc, ăn no đi ngủ hay đi tắm ngay,

nên thọ bịnh: gọi là Phòng-tích. Khi thọ bịnh, thấy đầy hơi, tức cổ, tức ngực, cơm không muốn ăn, ăn thì hay ợ thường đau bụng đau lưng, chân tay mỏi mệt. Bị lâu năm sắc mặt vàng, da bụng đầy.

Mới bị nặng 1, 2 liều, lâu 4, 5 liều, uống không công phạt, đúng bịnh ít thấy đỡ chậm hoặc khỏi ngay. Mỗi liều chia hai bịn nhỏ, giá: 0$40

VŨ-ĐÌNH-TÂN, 178 bis, Route Lachtray HAIPHONG. ÂN-TỨ kim-tiền năm 1926

ĐẠI-LÝ TRUNG-KỲ:

HUE: Hiệu VĨNH-LƯƠNG, phố Gia-Long.
TOURANE: THÁI-VIÊN phố Musée và NGUYỄN-THỊ-HUỆ phố Đỗ-hữu-Vị.
QUANGNGAI: NGUYỄN-NGỌC-ANH, Thạch-Trụ, Mộ-Đức và CHẾ-HOÀNG à Sông-vệ
NHATRANG: MỘNG-LƯƠNG-THƯ-QUÁN.
TAMQUAN: Hiệu ông ĐỘI-CHẤN.
VINH: Hiệu SINH-HUY, phố Gare.
DALAT: DINH-VĂN-CHÂU, Librairie.
FAIFOO: HOÀNG ĐỨC-VINH 133, phố Pont Japonais.
DONG-HOI: Lê-Quỳnh Commerçant
PHANTHIẾT: MINH-GIANG, 2 phố Đồng-khánh. khắp ba kỳ có Đại-lý bán vô

Đâu là CỘI PHÚC?

TRIẾT-HỌC TIỂU-THUYẾT

Tác giả: C. Flammarion — Giang-Ha dịch-thuật

Số 28

Khi về đến quán cơm chúng muốn tìm một cái bàn ở mé sông mà ngồi nhưng các chỗ đều chật ních; chúng phải đi vào trong quán ngồi ở trong phòng chung, đã có sẵn 4, 5 chục con người ngồi rồi. Nhưng vì phía ngoài khi trời quá nóng, mà còn chói sáng quá, nên chúng ngồi trong phòng mà cũng không hối hận cho lắm. Các bộ mặt nâu da, các người nữ tỳ chạy lịa mà không hiểu tiếng, các món ăn lạ và thứ rượu Tây-ban nha rất đậm . . . đều là các sự lạ đối với nàng Minh-tinh, làm cho cuộc du lịch nầy thêm vẻ thú.

Chiều lại mấy bà con đi dạo trên tả ngạn con sông Garonne dưới bóng cây mát. Đến khi chúng đi trở về chỗ chiếc xe đậu chờ, thì cuộc chợ đã tan, các sự ồn ào huyên náo cũng hết, và cái thành phố nhỏ kia đã hóa ra một cái làng yêm điềm trong tĩnh. Đến khi mặt trời gần lặn, các sự ồn ào ban ngày cũng đều lặng như trong các tổ chim.

Chúng bèn lên đường trở lại nước Pháp, vì sợ trễ ra thì về đến nhà quá khuya; vả đi đường lúc ấy cũng hưởng được cái hơi mát buổi chiều. Mấy con ngựa bước một lên lần con đường dốc, khi đến một cái đồi cao nhất, chính chỗ chia rẽ hai nước, nàng Minh-tinh trông thấy đàng trước có một cái lủy xưa đứng sừng, ánh sáng mặt trời sắp lặn chiếu qua lại, vẻ trên cái rừng sau đó một cái hình trơ trọi. Nàng bèn hỏi tử tước Các tử vân. Tử tước trả lời:

« — Đó là cái lủy của một nhà Cư-sĩ. Có một người rất kỳ khôi ở trong lủy ấy.

Chữ hai chữ « Cư-sĩ » đã đánh vào cái não của nàng Minh-tinh, như một chớp sáng. Nàng hỏi:

— Ông nói lủy của một nhà Cư-sĩ. Cư-sĩ nào vậy?

— Một nhà triết học, thiên văn học, một nhà mơ tưởng. Người ấy chỉ ở có một mình giữa trời với đất. Chỗ ta đi đây là cao đến 1.3000 thước tây rồi, thế mà cái lủy nọ, như ta ngó thấy đó, lại còn cao thêm nữa.

Bấy giờ bà tước Nại mã cũng nói vào:

— Cư-sĩ! Để tôi nghĩ lại xem, có phải là một nhà văn sĩ, một nhà trừ thuật không? Có phải ông ấy đã xuất bản rất nhiều sách không?

Nàng Ninh-tinh lại kể mấy quyển:

— Cỏi huyền nhiệm, Buổi rạng đông một ngày mới, Thiên văn địa lý học, và nhiều quyển khác nữa....

— Phải rồi, chính người ấy đó. Vậy thì tiểu thư đã đọc các sách của người ấy rồi phải không?

Nàng Minh-tinh nghe qua không trả lời, mà cả mừng nói:

— Như vậy sao? Té ra ông Cư-sĩ ở đây à? Tôi xin ngừng xe lại để cho tôi xem! Một cái lủy xưa, hư nát!

— Phải, không biết lại sao mà người ta có thể ở trong lủy ấy được, bốn phía gió thổi tuông luồng. Vả lên mùa đông, ở trên ấy có vui đâu! chỉ có tuyết giá . . . . Thế mà nhà triết học kia đã đặt trên ấy cả một cái thiên văn đài, mà người ta nói thiên văn đài ấy lại có đủ các khí cụ rất tinh xảo. Nhà triết học ở đó trọn đời để nghiên cứu trên trời ».

Câu chuyện nói qua, cả đoàn lại đi lại. Cả đoàn lại nói chuyện nầy sang chuyện khác đủ chuyện, nhưng tâm trí cô Minh-tinh nào có rồi đâu mà nghe các câu chuyện ấy!

IX

Phê bình và nghị luận

Qua ngày hôm sau đến bữa ăn, nàng Minh tinh liền đem chuyện đi dạo núi hôm qua và nhứt là chuyện cái lủy của ông Cư sĩ ra mà nói, Buổi mai ấy trong bữa cơm lại có cả ông y học bác sĩ Bét-na nữa. Bác sĩ hiện đương làm lại sở nước nóng ở đó. Bác sĩ là một người nói chuyện rất hay, không một vật gì mà ông tin cả, cho đến khoa y học ông cũng không tin, trong lời phê bình nhân vật nhiều khi ông cũng gắt gao nghiêm khắc không thích lý tưởng chủ nghĩa, mà thích lối triết học thực nghiệm, không khi nào mà ngợi khen một việc gì quá đáng, trừ ra món âm nhạc, vì bác sĩ là một người rất nịch âm nhạc. Bữa tiệc hôm ấy lại dọn ở dưới bóng một chòm cây bạch dương, gần một cái khe nước chảy lại chung quanh có các thứ chim kêu, làm cho câu chuyện nói trong buổi tiệc rất thú. Sau bữa tiệc nàng Minh tinh tìm hết cách để làm cho mấy người dự tiệc đó cùng nàng đi dạo một vòng đến gần cái lủy ông Cư sĩ, nhưng không ai chịu đi cả. Vả từ đó đi đến cái lủy kia chỉ đi nửa giờ là đến. Ông bà tử tước Các tử Vân đã nhiều lần gặp ông Cư sĩ, nhưng họ không muốn đi đến lủy ấy vì họ cho, ông Cư sĩ là người tánh khí thô bỉ không thể giao thiệp được. Vả họ nói rằng cuộc du ngoạn trên lủy ấy sẽ không đều gì lịch cả.

Nàng Minh tinh tìm cớ nói:

— Tôi chưa hề thấy một đài thiên văn nào cả!

Bà tước Nại mã chi cũng nói:

— Con cháu của tôi nó chưa nói hết tư tưởng nó đó. Nó cũng như tôi rất thích đọc sách của ông Cư-sĩ và nó rất mong ước được trông thấy một nhà danh nhân ăn bận tồi thôi như ông Cư-sĩ. Mà tôi đã nói cho nó biết trước rằng chắc nó sẽ thất vọng.

(Kỳ sau sẽ tiếp)

https://tieulun.hopto.org

Việc trong nước

(Tiếp theo trang nhì)

hương phải chịu, dân chúng tôi khỏi bề thiệt hại. Mấy năm nay làng đã có đơn xin trung trừ tại tỉnh, song ngân cò kêu chả thấu trời, không biết nhà nước có cho trừ hay không?

Đồng dân lai cảo

Thầy giáo nhác thế?

Trường làng Thanh-bồi, thuộc tổng Tiên-giang, huyện Tiên-phước, học trò khá đông, và trước kia trải mấy lớp thầy giáo, năm nào cũng có một ít học trò đi thi sơ học yếu lược.

Từ khi thầy giáo Nguyễn-Hương vào cai quản trường ấy, trên vài năm nay, coi chừng càng ngày càng ế: số học sanh ứng thi sơ học yếu lược mỗi năm mỗi ít dần; năm nay (1932) lại không có trò nên nào ứng thi cả.

Thầy giáo nhác hết chỗ: tới trường đánh trống có chừng và lo biên chương trình hằng ngày vào sổ soạn bài (cahier de préparation) cho có chuyện. Học trò làm gì mặc kệ, thầy cứ xách địa bàn đi làm nghề «tầm long mạch». Không có đám chết nào và dám giựng nhà nào mà thầy ta không dự.

Chức phận thầy là giạy học, chớ có phải cử thầy về đi coi địa dâu?

Rắn mắt

QUẢNG NGÃI

Vợ kêu oan cho chồng

Bản báo nhận được lá đơn của vợ kêu oan cho chồng đáng như sau:

. . . . . .

Con tên là Ngô-thị-Trọng, vợ của Phan-đình-Long, ở làng Thi phổ nhì, tổng Lại đức, huyện Mộ đức, đang là đơn nầy cúi xin quan lớn rộng lòng xét cái oan của chồng con như sau nầy:

Nguyên năm 1930 trở về trước sáu năm dư, chồng con ở luôn trong Nam-kỳ buôn bán, không về xứ một lần nào. Cuối năm 1930, đương lúc trong tỉnh đã có nhiều đều rắt rối, chồng con lại bị giải nội. Khi về tới nhà, chồng con tự biết về trong lúc nầy thế nào trên cũng bị quan nghi đều nọ, dưới lại bị dân ngại đều kia, nên quanh quẩn nơi nhà mà thôi. Vậy mà ở yên chỉ được 2 tháng, qua 19-2-31 quan binh về bắt đem vô huyện, giải ra tỉnh; từ khi tra khảo đến lúc kết án, chồng con một mặt kêu oan. Mà oan thật, vì có nhiều chứng cớ như dưới:

1/ Trước khi chồng con chưa về, ở Quảng ngãi đã có rắc rối nhiều nơi; từ khi chồng con về ở nhà 2 tháng, lúc ấy trong làng yên lặng, không có xảy ra đều gì.

2/ Chồng con sáu năm lưu lạc quê người, về nhà gặp lúc khó khăn, thầy trò củ, bầu bạn xưa, không ai dám tới rủ rê đều gì; mà chồng con dám tin ai mà nghe chịu.

3/ Từ khi chồng con bị bắt về sau, dân làng kế tiếp bị bắt, kẻ có số trăm, chưa có một ai khai cho chồng con là vào đảng nào. Nỗi oan như thế, con trông cho chồng được xét tha sớm. Vậy mà hết tháng nầy qua tháng khác, lần tay tính lại 16 trăng tròn, trải qua mấy lần ân-xá, ai nấy được về, mà chồng con còn nằm trong ngục, đau đớn thay!

Gia tình của con mùa màng thất bát, đói khát gấp ở bên mình, phận đờn bà trên tay một bầy con dại, chạy xuôi chạy ngược, thiếu trước thiếu sau, trăm bề khốn khổ lắm!

Cúi lại quan lớn cầm cân công bình xét mấy đều oan kẻ trên tha cho chồng con về, con xin đội ơn quan lớn đời đời. Nay kính bẩm

Ngô-thị-Trọng

Kết quả cuộc hát giúp dân bị nạn

Ngày 30 Mai ông Trương-quang-Luyến, nhơn dân đại biểu có xin phép quan Công-Sứ bản tỉnh nâu một hội đồng sắp đặt chuyến hát để lấy tiền giúp dân mấy tỉnh miền Nam trung-kỳ.

Ngày 8 và 9 Juin, Hội đồng đã tổ chức hát hai đêm.

Tiền bán vé được 504$00.
Tiền chi phí hết . . . 91$00.

Số tiền còn lại là 410$00. Hội đồng đã nạp số bạc ấy cho quan Công sứ bản tỉnh để cho ngài chuyển giao vào Hội-đồng Cứu-tế lại mấy tỉnh miền Nam.

Hội đồng cứu tế lai cảo

Mấy lời thông tư
(lượt bớt)

Gần đây ở tỉnh Quảng ngãi có lời thông tư rằng: «Trong dân gian ai còn chứa bạc Cứu tế của đảng Cộng sản phải đem đến trình, hoặc do các nhà phủ huyện mà nạp, thì chánh phủ vẫn trừ mấy phi khoản trước cho, và đối với người ấy là người vô tội, vì đã biết hối đầu hối quá, v.v. Nếu ai ẩn nặc mà có người thủ giác ra, hoặc tòa Liêm phóng giò lặng, thì nhà nước cứ chiếu theo khoản thu trữ trước mà tịch biên gia sản, còn thiếu bao nhiêu, thì sẽ bị giam khẩu; Đầu có thác chỉ thế nào Chánh-phủ cũng không tin. Vậy kỳ hào tộc biểu và lý trưởng phải hết lòng hiểu kuyến, nhân dân làng mình. Nếu các ông ấy không hết trách nhiệm, đến sau phát giác ra thì sẽ bị trọng trị...»

. . . . . .

Lương Dân

PHAN RÍ

Ý thế mới lạ!

Từ mấy lúc nay có mấy người vợ lính tập đồn Phanri, thường ra chợ hiếp đáp đánh chưởi người buôn bán nhiều đều trái lẻ, như mua nhiều trả ít, hoặc mua chịu không trả tiền, hoặc món đồ đáng 10 xu chỉ đưa 5, 6 xu v.v. làm trái lẻ thế, mà nếu ai không bán, hoặc cũng mua chịu lâu người ta đòi hỏi, thì chúng nó nó ngược, rồi hùn 5, 7 người, kiếm chuyện đánh người ta tàn nhẫn, đá đổ đồ đạc rồi còn xé áo quần, làm cho người ta ở trần ở lồ. Ý vợ lính tập không còn kiên nể ai sao? làm ngang như vậy nhứt là vợ tên Kiến, vợ bếp Khánh, vợ bếp Mè v. v.

Đánh người như vậy là ý gì? cốt để lần sau mua dựt của kẻ khác không trả tiền mà không ai dám đòi. Trong đám con buôn không ai dám đến bán ở Chợ mới nữa, chỉ đi chợ Lầu và chợ Cửa thôi, thành ra chợ mới buôn bán rất bơ thờ ế ẩm.

Chuyện đánh đập chưởi bới thường thấy hằng ngày trên hai bên hàng phố và giữa chợ, mà chẳng những là bọn đàn bà kia, chính những đức ông chồng ý thế bộ đồ kaki vàng kia cũng cố ý để cho vợ hoành hành mới là khả ố!

Vậy mong quan trên và quan đồn Phanri để ý đến, trừ thói vô lương kia, cho dân chúng tôi ở hạt chợ mới để làm ăn buôn bán. Một đều nên chú ý là nếu kiện chúng nó và làm chứng thì không ai dám, vì sợ chúng nó oán. Quan trên sai mật thám rất công bình đi dò thì thấy cách hành động tàn nhẫn của chúng nó ngay.

Rõ chuyện

DALAT

Hai đêm hát giúp đồng bào bị nạn ở Cần rang và Dalat

Ban trị cứu tế ở Dalat đã tổ chức hai đêm hát, đêm đầu hát bộ, đêm sau cải lương; tiền thu được (tiền bán vé và tiền cho)..... 958$86
Tiền chi phí các khoản..... 113.58
Còn lại: 845$28

Số tiền 845$28 đã đệ lên quan lớn Đốc lý để phân phát cho đồng bào bị nạn ở Cần rang và Dalat.

Ban Trị sự lai cảo

INJECTION PEYRARD D'ALGER

Thuốc thực hiệu nầy chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ
DỨT TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU
một bị hay là có đã lâu rồi
Trong 232 người A-Rập dùng thuốc nầy thì lành bịnh hết 231 người
(Y theo lời phán của hương-y ở Alger)
BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD
26, Rue de Grenelle, PARIS
và nơi các nhà thuốc có danh

MỘT HỘP
THIỆT
THUỐC HƯỜN
VALDA
dùng trúng lý, ngậm phải lắc thì đủ ngăn ngừa
Khỏi đau đớc giọng, Khỏi đau phổi và ngừa các bịnh
NHỮNG LÀ
Sổ mũi, nghẹt mũi, phong hàng, ngoại cảm, hoặc đâm nhiệt nổi xâm, vân, vân
MÀ NHỨT LÀ PHẢI ĐỔI CHO ĐƯỢC
THIỆT THUỐC HƯỜN
- VALDA -
hãy đựng trong hộp mà thôi, trên nắp hộp nhớ phải có chữ hiệu
- VALDA -
mới thiệt phải

Sách thuốc

Dịch ra quốc ngữ, trên đặt thành ca, kể ra các bệnh dưới kê đơn thuốc, vừa chữ quốc ngữ, lại vừa chữ nho, bệnh nào thuốc ấy, thật rất tinh tường, có 372 cái đơn thuốc chên chữa đủ hết các chứng bệ người lớn trẻ con, dùng rất công hiệu. Ai có sách nầy cũng như có thầy lang đại danh sư ở trong nhà vậy. Khi nào có bệnh thì tự xem sách kê đơn lấy thuốc mà dùng thật rất tiện lợi. Ai biết quốc ngữ là kê đơn được. Giá một quyển 1$00.

Nguyên sử tòa thượng hạng thông phán

TRẦN-ĐỨC-ÁNH
57 phố Định - Tân 57
TONKIN NAM-ĐỊNH

GIA ĐÌNH GIÁO DỤC
Quyển thượng và quyển hạ
Mỗi quyển 0$20

THƯƠNG-THỨ

PHEP NUÔI CÁ

(Tiếp theo)

Tai.— Những cơ quan ở trong tai rất dản dị; vì thế loài cá nghe cũng không giỏi.

Mắt và lưỡi. Mũi loài cá không có đường thông ra cuống họng; nó chỉ dùng để ngửi, chứ không ảnh hưởng gì đến sự thở. Hai lỗ mũi nó có khi trồi bằng lên, có khi thông. Nó thường ở trước mắt và ở môi trên. Trong lỗ mũi có một lớp da mỏng và nhăn nheo. Lớp da đó có nhiều gai của dây khứu giác thần kinh (papilles du nerf olfactif) để báo cho con cá biết những mùi dã tan vào nước.

Lưỡi là cơ thể để nếm. Trên mặt lưỡi có nhiều gai thuộc về vị giác thần kinh (papilles du nerf gustatif) Nhờ những gai đó mà cá nếm được những vị của đồ ăn. Những gai thuộc về vị giác thần kinh không những chỉ ở lưỡi mà thôi, ở râu và ở khắp mình nó, chỗ nào cũng có, mà nhất là trong miệng, ở môi và ở mỏm thường có nhiều hơn cả. Những vị đồ ăn khi dã tan vào nước thì loài cá nếm biết ngay, miễn là vị đó không ít quá đến nỗi cá nếm không thấy được.

Nên biết rằng khứu giác và vị giác của loài cá thường cùng nhau làm việc, chứ không tách bạch riêng ra như ở các súc vật khác. Sự đó là bởi mùi vị của những đồ ăn đều tan cả vào nước, rồi đi tới mũi hoặc miệng cá. Vậy loài cá đứng ở xa mà cũng nếm và ngửi được. Các loài vật khác muốn nếm vật gì phải đem vật đó lên miệng cho nó tan vào nước bọt, rồi nếm mới biết, chứ đứng xa mà nếm như loài cá thì không được.

Loài cá thứ nào ở bể thì cần nước mặn, còn thứ nào ở sông hồ, ao thì cần nước ngọt. Những thứ cá ở nước ngọt thường không lại mấy chỗ gầu bể, mà nước mặn có [illegible] được. Còn những thứ ở bể cũng ít khi lên tới sông.

(Còn nữa)

Thú-y T. S.

MÔN-THUỐC THẦN-TIÊN
Thuốc trị-lỵ

Giời nóng nực quá, hay sinh chứng lỵ, khi ra như đờm, khi ra như huyết, đau bụng quằn quại muốn đi mà không đi được; bức tức rặn ra những chất nhớp nhúng, có khi thoát giang (lòi ruột ra) nữa, hay truyền nhiễm, rất nguy hiểm, vậy nên dùng ngay thứ THUỐC TRỊ LỴ thuốc nầy rất là thần hiệu, không cứ ra đờm hay huyết, mới phải hay đã lâu ngày, đàn ông, đàn bà, già, trẻ, đều dùng được cả, uống vào thấy khoan khoái dễ chịu, khỏi ngay.

Mỗi lần uống một lọ giá 0$20: người lớn dùng thuốc viên, trẻ con dùng thuốc nước.

Uống 5 lọ thì khỏi hẳn, hết 1$00, cước ngoài

Thơ và mandat gửi cho M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG
N° 123, phố-Khách, NAM-ĐỊNH (Tonkin)

TIN MỚI!?
Trung-Bắc lưỡng-kỳ

Thưa các Ngài,

Được lòng quá yêu của các ngài đã chiếu hưởng cho công nghệ của bản hiệu được thịnh đạt, vậy lòng nhớ ơn của bản hiệu đối với các ngài không phải là không to vậy. Song không biết lấy chi mà tạ ơn.

Vậy bản hiệu xin lấy chữ «*Trung-tín*» mà tạ ơn các ngài nghĩa là lúc nào các ngài chiếu cố đến bản hiệu cũng được vui lòng. Nay bản hiệu lại mới mở thêm một chi điểm đặt tên là AN-PHƯỢNG ở *Avenue du Marché à Tourane Marché*. Hiệu AN THÀNH và AN-PHƯỢNG lúc nào cũng có nhiều đa tạ, kiểu mới, đồ Uskide, giầy giầy máy (Fermeture Éclaire).

AN - THÀNH
TONKIN — 37 *Phố Hàng Đào* — HANOI

Có Catalogue biếu các ngài ở xa và các ngài mua hàng của bản hiệu từ 10$00 trở lên thời không phải chịu tiền cước phí chi cả. An - Thành

NGỦ-TINH
Nhân-Tạo-Huyết
của lương-y YECSIOUNINE
Chuyên-trị:
TINH-THẦN LAO-TỔN
KHÍ-HUYẾT GIẢM-SUY

Có tính chất đặc biệt là sát được trùng độc ẩn núp trong máu, nhất là trùng lậu, giang mai nhập cốt. Và trẻ con sài ghẻ.

Thuốc nầy đã được nổi tiếng là một món thuốc Bổ-Huyết Sát-Trùng *rất hay. Và đã phân chất tại phòng* THỰC-NGHIỆM ĐÔNG DƯƠNG *tại HANOI ngày 15 AVRIL 1932.*

Mua thuốc xin hỏi tại TỔNG-ĐẠI-THỦ của nhà thuốc NĂM-SÁO:

SINH-HUY
44 — *Maréchal Foch* — 44
VINH

Là nhà bán thuốc SỐT RÉT, NGÃ NƯỚC, nhãn «NAM SÁO» rất [illegible]
Mỗi gói 0$15

Trung-Nhật xung-đột

Nhật được Tàu thua là bởi tại sao? thưa là tại quân Tàu nhiều người nghiện thuốc phiện, trong người không được mạnh khỏe nên không địch nổi quân Nhật. Nay chính phủ Tàu có nhờ bản hiệu chế cho một thứ thuốc cai nha-phiến thật hay để quân lính dùng cho khỏi nghiện, nên bản hiệu gia công nghiên-cứu những sách Đông Tây y học, xét bệnh lập phương chế ra một thứ thuốc, cai nha-phiến đặt tên là «VĂN-MINH GIỚI-YÊN HOÀN», uống vào rất mạnh khỏe mà không sinh bệnh nặng độ hai tuần, nhẹ thời tuần lễ là hết bệnh nghiện, nếu không bỏ được thời trả lại tiền khi mua phải nói rõ ăn nhiều hay ít, có tập bệnh chi không, người khỏe hay yếu, để tôi chế thuốc cho hợp với bệnh gởi đủ bỏ xong, còn ngại nào trong người không có bệnh chi, duy có bệnh nghiện, thời mua thuốc đã chế sẵn tại bản hiệu hoặc ở các nơi đại lý của bản hiệu cũng vậy. Thuốc «VĂN-MINH GIỚI-YÊN HOÀN», hạng nhất 5$00, nhì 3$00, ba 2$00, hạng tư 1$00 một chai, ngại nào muốn cho người thêm sức khỏe trong khi bỏ hút nên dùng thêm thuốc bổ 2$00 một hộp.

Có bán thuốc tim la 1$00, thuốc lậu 1$00, chiết nọc 1$50, hay nhất thế-giới, và các thuốc đàn ông, đàn bà, con nít. Khi các nầy cần thuốc chi xin gởi thơ kể bệnh cho minh bạch.

Đã bì cho chủ-nhân:

M. Trần - đắc - Sử
N. 38 ruedes Pipes HANOI

Magasin de Soieries
TÂN-LỢI
138 - 140, Đ^ẻ Tổng - đốc - Phương
CHOLON

Bản hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải, như là sinh, xuyến, trừu, cẩm nhung, cẩm-châu v. v.... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trổ. Bản lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Khởi-bồ v. v.... Khăn đội đầu sốt và thêu nhiều hiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trên bảo đ và lẻ đủ các thứ mầu nhuộm của Tây hiệu «Teinture idéale» danh tiếng thứ nhứt ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits «Kim-Thời» của bản hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits [illegible] hotels của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bản hiệu (nhơn [illegible] có hình hồng).

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quảng-vạn-Thành Hội hàng N° 139 Bonnal Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bản hiệu hiện hàm đã mấy chợ nhơn-công các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ. Ở xa xin viết thơ về thương nghị.

TÂN - LỢI
138-140, Đ^ẻ Tổng-đốc-Phương — CHOLON

TAM XÀ HỔ CỐT CAO

Tam Xà Hổ Cốt *chuyên trị các chứng* Phong, thấp, tê, bại, *Gần đây khắp cả Trung, Nam, Bắc ai đã dùng qua* Cao Tam Xà *đều công nhận là một món thuốc quý ở trên đời, không thứ nào bì kịp. Bản hiệu hàng ngày vẫn tiếp được thư các tỉnh gởi về mua thuốc, cùng thư khen tặng luôn luôn. Vậy ai mắc các chứng như sau nầy, xin kịp dùng* Cao Tam Xà *kẻo để lâu khó trị:*

Sách thuốc nói rằng: «Phong vị bách bệnh chi môi thấp nại lục giâm chi nhất, phong do ngoại nhập, thấp tòng nội sinh». *Đã bị cảm nhiễm lập tức thành bịnh. Phàm như tứ chi mỏi nhức, gân cốt buốt đau, sưng tay phù chân, đau lưng mỏi vai, một mũi nặng nề, chân tay co rút, đi lại khó khăn, cử động cương ngào, thịt tê gia buồn, đắm bóp chẳng đau, xếch mặt, méo mồm, nhời nói ngọng nghịu, cũng là tả tê hữu bại, bán thân bất toại.*

Xét những bệnh nguyên ấy, toàn do vinh vệ bất điều, khí huyết hư nhược, và ngoại cảm phong hàn, trong chứa đàm thấp sâm nhiễm vào mình, chạy khắp ông xương mà sinh ra. Nếu điều trị thất cách, lâu ngày sẽ thành cố tật. Bệnh nhẹ dùng độ một hay hai lọ Cao Tam Xà *giá mỗi lọ 1$50 thì khỏi, nặng dùng 3, 4 lọ là khỏi.* Giá chiếu khách nửa tà bán 7$80.

Bán tại hiệu
Sinh-Huy
44 Maréchal-Foch — Vinh

Bắt đầu từ tháng nay (Avril) Tại bản hiệu có thợ chuyên môn chế tạo mũ bàn trắng, đủ các hạng, các quý khách nhà mua buôn nên viết thư về thương lượng, bản hiệu sẽ cầm chương, giá cả rẻ và gởi được nhanh chóng.

S. H.

BAC-NINH
Bệnh quỷ đã có thuốc tiên!!

Nếu ai mắc LẬU, hay TIM-LA, sự LẬU nhập CỐT nghĩa là khái rồi bề trong người nhọc mệt thân [illegible] cầm uống rượu thì sáng có mủ, hay trong thịt nó buồn như kiến, hay cắn cái nhất một cái, hơn đã có mủ; vì các vi-trùng GONOCOQUE nó ẩn vào trong xương, trong máu, hễ trở gió thì như vậy, bệnh nầy rất nguy hiểm và chuyền nhiễm, nếu để cho lâu ngày thì người ấy mang bệnh đau GIÀ-CON (Métrite) khi [illegible] huyết bạch, bằng huyết v. v, thì sinh đã rất hèm, nếu để con thì hay bằng mất, còn TIM-LÀ nhập CỐT, người khỏi như trong máu trong xương còn vi-trùng SPIROCHETE DE SCHAUDINE cho nên trở gió hay [illegible] nguy hiểm, vì thế cho nên có nhiều người đã rất, để ra bài ra bọc, đã con thôn cái nọc, thiếu cái kín, [illegible] là để quấy ngứa, vì cái nọc nầy nó chuyền nhiễm sang [illegible] thuốc thần hiệu nầy thì các nọc ấy nó chuyền nhiễm sang mấy mươi đời, như cha sang con cháu cháu [illegible] v. v. vì thế nhiều người thế không có bệnh gì sao mà thì trong có vi-trùng TIM-LÀ, còn như bệnh NỔ LOÈN (Chancre-mou, bệnh nầy nó cũng có vi trùng BACILLE DE DUCREY, các vi-trùng nầy nó cũng ẩn vào trong xương, trong máu, nó cũng nguy hiểm như TIM-LÀ, bệnh nầy cũng có nhiều người thiệt hại đến thân thể, vậy các ngài mắc phải các bệnh nầy đã nặng, hay bệnh nhập CỐT mấy mươi năm, hay mới mắc phải, thì lập tức đừng ngay thuốc HIỆU HOÀNG-VĂN-ÁP, số nhà 17 phố Hàng-cá Bắc-ninh (Tonkin) thì các cũng phải mau khỏi, và rất hết nọc, người có bệnh uống thuốc vẫn đi lại làm ăn như thường, khỏi hao giờ không biết, thực thế vậy, nếu ai bị có thể uống cũng được không hại gì cả, thuốc LẬU, 1$00, TIM-LÀ 2$00, thuốc CHANCRE-MOU cũng uống và bôi 2$00, Đại-lý Lê-Nam-Hưng Commerçant Rue de Cité-Impériale PHAN-THIẾT, PHÚHÀ 17 Rue des Médicaments (Phố Hàng-Đào) à HANOI BỐ-VĂN-CHIỂU chez Vinh xuân tiệm commerçant của Tây à QUẢNG-NGÃI, Lưu-thành-Tụ Hàng-phố Công-sở à Longxuyên, Annam dược-phòng, chủ-nhân Lê-ngọc-Thanh, route Canal à Bắc-Liêu à Cochinchine nếu ngài muốn mua thì ghi cho một ít tiền [illegible] bản hiệu gởi nhận hàng [illegible] [illegible]

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG

https://tieulun.hopto.org